

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

LÊ THÀNH NAM - TÂN KIM PHU

VĂN HÓA ẨM THỰC CỦA NGƯỜI DAO KHÂU
Ở HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU



LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

LÊ THÀNH NAM - TẤN KIM PHU

**VĂN HÓA ẨM THỰC CỦA NGƯỜI DAO KHÂU
Ở HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thủy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

CHƯƠNG I

KHÁI QUÁT CHUNG

VỀ NGƯỜI DAO KHÂU

1. Tên gọi

Người Dao Khâu là một nhóm ngành thuộc dân tộc Dao ở Việt Nam. Trong dân tộc học họ được xếp vào nhóm Dao Đỏ, tuy nhiên, tộc danh mà họ tự xưng là “Dao Khâu”. Trên thực tế, trang phục của người Dao Khâu có những biến thể nhưng vẫn giống ở dải cổ áo màu đỏ. Tín ngưỡng, thiết chế xã hội và phong tục tập quán có nhiều điểm tương đồng. Đặc biệt là ngôn ngữ của người Dao Đỏ và Dao Khâu tương đối giống nhau. Họ có thể nói và nghe, hiểu ngôn ngữ của nhau nhiều hơn so với các nhóm Dao khác.

Tộc danh “Dao Khâu” là do họ tự nhận và họ giải thích về cách gọi này như sau: Người phụ nữ Dao Khâu không biết dệt, họ đi mua vải, mua kim chỉ của người Thái và các dân tộc khác sống quanh vùng về khâu và thêu. Họ khâu suốt ngày nên được gọi là người “Dao Khâu”. Đã có nhà dân tộc học khẳng định, tên gọi “Dao Khâu” là cách gọi của dân tộc Thái đối với người Dao sống ở vùng cao Sìn Hồ.

2. Dân số và phân bố dân cư

Theo số liệu Phòng Thống kê huyện năm 2009. Người Dao Khâu ở huyện Sın Hồ, tỉnh Lai Châu có dân số khoảng hơn 6.000 người. Họ có mặt ở bảy xã nhưng tập trung đông nhất tại hai xã: xã Tả Phìn và xã Phăng Sô Lin. Đây cũng là những địa điểm người Dao Khâu định cư đầu tiên khi đặt chân đến vùng cao nguyên Tả Phìn của huyện Sın Hồ.

Tại xã Tả Phìn có hơn 2.000 người Dao Khâu sinh sống. Trước đây, họ chỉ cư trú ở một bản cùng tên. Bản Tả Phìn nằm ở trung tâm xã. Tên của bản được gọi theo cách phiên âm từ tiếng Quan Hỏa. “Tả” nghĩa là “Đại”, còn “Phìn” nghĩa là “Bằng”. Nghĩa chung của tên gọi “Tả Phìn” là “Đại Bằng”. Các cụ cao niên hiện còn sống ở thôn Tả Phìn cho biết: “Người Dao Khâu có mặt ở bản Tả Phìn từ rất lâu rồi. Tính đến nay có khoảng gần hai mươi đời con cháu của họ sinh sống. Khi đặt chân đến đây, thấy thế đất rộng và bằng phẳng, tiên nhân người Dao Khâu đã chọn khu đất này để dựng nhà, sinh cơ lập nghiệp, phát triển giống nòi. Tên của bản được đặt để chỉ đặc điểm của vùng đất bằng phẳng này và nó được gọi cho đến ngày nay”.

Sau này khi dân số phát triển, Tả Phìn được tách thành bảy bản, gồm có:

- Tả Phìn
- Tầm Chong
- Gàng Lân